|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG NAM**  Số: /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Quảng Nam, ngày  tháng năm 2021* |

**(DỰ THẢO)**

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em**

**trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021 - 2030**

Thực hiện Quyết định số Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2030 với các nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân có liên quan, cha mẹ, người chăm sóc trẻ, giáo viên, trẻ em và cộng đồng về công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em nhằm đem lại cuộc sống an toàn cho trẻ em, hạnh phúc cho gia đình và cộng đồng.

2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và các tổ chức có liên quan thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Triển khai, quán triệt đến các ngành, các cấp, cơ sở kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2030; thực hiện công tác phối hợp liên ngành, kiếm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nội dung của kế hoạch; sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Kiểm soát tình hình tai nạn, thương tích trẻ em trên tất cả các loại hình tai nạn, thương tích, đặc biệt là tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông, tạo môi trường an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em nhằm bảo đảm sức khỏe, tính mạng trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

**2. Mục tiêu cụ thể**

***a) Mục tiêu 1:*** Giảm tỷ lệ tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích của trẻ em

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích xuống 150/100.000 trẻ em vào năm 2025, 120/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích xuống còn 13/100.000 trẻ em vào năm 2025, xuống còn 10/100.000 vào năm 2030.

- Hằng năm giảm từ 5-10% số trẻ em bị tử vong và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ.

- Giảm 10% số trẻ em tử vong do đuối nước năm 2025 và 20% vào năm 2030.

- Phấn đấu có 30% ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn vào năm 2025 và 35% vào năm 2030; 30% Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn vào năm 2025 và 35% vào năm 2030; 4% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào năm 2025 và 4,5% vào năm 2030.

***b) Mục tiêu 2:*** Truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp chính quyền, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ và trẻ em

- 90% trẻ em, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- 90% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- 60% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước năm 2025 và 70% vào năm 2030; 50% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn năm 2025 và 60% vào năm 2030.

- 90% trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng áo phao cứu sinh năm 2025 và 95% vào năm 2030.

***c) Mục tiêu 3:*** Đào tạo, tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cán bộ các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan.

- 100% cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- 70% cán bộ cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- 70% nhân viên y tế thôn, bản, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích năm 2025 và 100% vào năm 2030.

- 100% huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện thu thập thông tin, dữ liệu về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em; thí điểm và nhân rộng việc triển khai chương trình hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, dạy bơi an toàn cho trẻ em.

# III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng: Trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ, người giám hộ hợp pháp của trẻ em, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và cộng đồng.

2. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến năm 2030.

**IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong việc phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em ở các cấp, các ngành. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng trong việc chủ động phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

2. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

a) Tổ chức các chiến dịch truyền thông, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, trường học, tổ chức, cá nhân, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và cộng đồng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em.

b) Nghiên cứu, xây dựng, phát triển, nhân bản các sản phẩm, tài liệu truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em như: Tờ rơi, sổ tay, sách mỏng, pa nô, áp phích, băng rôn…, đồng thời đa dạng sản phẩm, các hình thức truyền thông, giáo dục, vận động xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội theo các chủ đề phù hợp với từng nhóm đối tượng của Chương trình.

c) Tổ chức giáo dục, tư vấn, truyền thông trực tiếp đến hộ gia đình, cộng đồng dân cư, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em theo chủ đề phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng, miền. Đồng thời, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, diễn đàn, triển lãm, hội thảo, liên hoan các đội tuyên truyền, hoạt động ngoại khóa, sân khấu hóa, sinh hoạt câu lạc bộ….về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

3. Nâng cao năng lực cho chính quyền các cấp, tổ chức, đoàn thể, cá nhân liên quan về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

a) Tổ chức đào tạo, tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan và nhân viên y tế thôn bản; kiến thức, kỹ năng sử dụng các thiết bị an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ và trẻ em; hướng dẫn thực hành kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và kỹ thuật sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

b) Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, chú trọng giáo dục đạo đức và thể chất, kỹ năng xử lý tình huống cho trẻ em khi gặp tai nạn thương tích, đặc biệt là kỹ năng cứu đuối nước cho trẻ em.

c) Tổ chức hội thảo, học tập, trao đổi kinh nghiệm giữa các sở, ngành, đoàn thể, địa phương để đưa ra giải pháp tốt nhất cho công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Học tập, trao đổi kinh nghiệm với các địa phương trong và ngoài tỉnh về xây dựng mô hình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

4. Hướng dẫn, tư vấn, giáo dục cho trẻ em các kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; xây dựng và nhân rộng mô hình về tư vấn, giáo dục kiến thức, thực hành kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em; xây dựng tài liệu, tổ chức tập huấn cho hướng dẫn viên nòng cốt về các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

5. Nghiên cứu, rà soát đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện khuôn khổ pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Phổ biến và hướng dẫn thực hiện các chính sách, pháp luật, tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

6. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em

a) Xây dựng Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, tích trẻ em: Triển khai và nhân rộng tiêu chí Ngôi nhà an toàn theo hướng dẫn của Trung ương; tổ chức triển khai các hoạt động khảo sát, can thiệp và tư vấn trực tiếp tại các gia đình, nhằm loại bỏ nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em tại gia đình; hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn hoàn thiện các tiêu chí an toàn cho trẻ em; tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng nhận diện, phát hiện nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em tại gia đình, các tiêu chí và đánh giá Ngôi nhà an toàn; vận động các gia đình đăng ký xây dựng Ngôi nhà an toàn. Xây dựng tài liệu hướng dẫn và tổ chức tập huấn về kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kỹ năng phát hiện nguy cơ tai nạn, thương tích trẻ em tại gia đình và cách loại bỏ nguy cơ.

b) Xây dựng Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em: Xây dựng, nhân rộng mô hình trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; tổ chức tuyên truyền, tập huấn về các tiêu chuẩn trường học an toàn cho giáo viên và học sinh; tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa cho học sinh về phòng, chống tai nạn, thương tích; cải tạo, loại bỏ các yếu tố có nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em để tạo môi trường học tập, vui chơi nhằm giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em trong trường học; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá công nhận các trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Xây dựng tài liệu hướng dẫn và tổ chức tập huấn về kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kỹ năng phát hiện nguy cơ tai nạn, thương tích trẻ em tại trường học và cách loại bỏ nguy cơ.

c) Xây dựng và nhân rộng mô hình xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em: Tăng cường công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại xã, phường, thị trấn; kiện toàn mạng lưới sơ cấp cứu, chăm sóc y tế cho trẻ em bị tai nạn thương tích; kiểm soát và giảm thiểu tình hình tai nạn, thương tích, tử vong do tai nạn, thương tích trẻ em tại xã, phường, thị trấn; nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ, trẻ em và cán bộ, công chức, người làm công tác trẻ em tại xã, phường, thị trấn; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; theo dõi, thu thập thông tin và báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em tại xã, phường, thị trấn.

d) Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể và cộng đồng xã hội trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới, gia cố, cải tạo các khu vực có nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ em, đặc biệt là khu vực có nguy cơ gây đuối nước đối với trẻ em.

7. Can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em, phòng ngừa tai nạn giao thông trẻ em, phòng ngừa ngã, bỏng, động vật cắn, phòng ngừa trẻ em tự tử.

a) Phòng, chống đuối nước trẻ em: Xây dựng thí điểm, đánh giá và nhân rộng mô hình “Phòng, chống đuối nước trẻ em”, đặc biệt mô hình “Dạy bơi an toàn cho trẻ em”; phát triển mạng lưới dịch vụ đảm bảo an toàn cho trẻ em trong môi trường nước; tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại trường học, cộng đồng, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em; giám sát trông giữ trẻ em an toàn. Hướng dẫn sử dụng các thiết bị an toàn trong môi trường nước cho trẻ em. Can thiệp loại bỏ nguy cơ gây tai nạn đuối nước cho trẻ em, phòng, chống đuối nước trong thiên tai, bão lũ. Xây dựng kế hoạch và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về phòng chống đuối nước trẻ em. Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em. Tổ chức hướng dẫn cho các cảng, bến đò, chủ phương tiện về việc chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường thủy. Triển khai cuộc vận động trẻ em đi tàu, thuyền (đò) mặc áo phao hoặc cặp phao cứu sinh; cấp phát miễn phí cặp phao cứu sinh cho các học sinh nghèo tại một số địa phương. Thành lập các Đội cứu hộ, cứu nạn tại các bến bãi, bờ biển và tập huấn cứu đuối, cứu hộ; tổ chức tuần tra, kiểm tra, tổ chức sinh hoạt về phòng, chống đuối nước trẻ em trong các câu lạc bộ; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định an toàn giao thông đường thủy và an toàn trong môi trường nước cho trẻ em; bố trí rào chắn, cắm biển cảnh báo nguy hiểm tại các ao, hồ, sông, suối, bãi tắm, khu vực nước sâu nguy hiểm…

b) Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em: Xây dựng mô hình An toàn giao thông đường bộ, mô hình cổng trường an toàn, mô hình Giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em tại các cấp trường. Tổ chức thực hiện các hoạt động can thiệp nhằm giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em. Vận động cộng đồng, người dân sử dụng các trang thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ như: tổ chức cuộc vận động trẻ em đội mũ bảo hiểm đúng cách, dây đai an toàn, ghế ngồi an toàn... Tổ chức các buổi truyền thông, tập huấn kiến thức, kỹ năng, các quy định an toàn giao thông đường bộ cho cha mẹ, trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và cộng đồng. Kiểm tra, giám sát về thực hiện các quy định an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em.

c) Phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em: Rà soát và thực hiện các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em tại gia đình, trường học, cộng đồng, đặc biệt là các công trình xây dựng, chung cư, nhà cao tầng. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em, nhất là tại các công trình xây dựng, chung cư, nhà cao tầng.

d) Phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em: Rà soát và thực hiện nghiêm các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em. Cung cấp tài liệu, hướng dẫn cha, mẹ, người chăm sóc trẻ, giáo viên, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và trẻ em về kiến thực, kỹ năng phòng, chống cháy, bỏng, xử lý tình huống nguy hiểm và sơ cấp cứu cho trẻ em khi bị cháy, bỏng. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống cháy, bỏng tại gia đình, trường học, khu vui chơi giải trí dành cho trẻ em và các công trình công cộng có trẻ em tham gia hoạt động.

đ) Phòng chống động vật cắn cho trẻ em: Triển khai hướng dẫn thực hiện các quy định về phòng, chống tai nạn do động vật cắn đối với trẻ em, nhất là động vật nuôi trong gia đình; cung cấp tài liệu, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ, giáo viên và trẻ em các kiến thức, kỹ năng về phòng, chống động vật cắn và kỹ thuật sơ cấp cứu khi bị động vật cắn. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống động vật cắn đối với trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

e) Phòng ngừa trẻ em tự tử: Rà soát các yếu tố nguy cơ, nguyên nhân tự tử ở trẻ em. Rà soát, cập nhật, thực hiện các quy định pháp luật, chính sách về cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em. Cung cấp tài liệu, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ, giáo viên và trẻ em về kiến thức, kỹ năng để phòng ngừa tự tử ở trẻ em; phát hiện sớm và theo dõi, hỗ trợ, can thiệp kịp thời các trường hợp trẻ em có nguy cơ tự tử.

8. Bảo đảm các điều kiện về sơ cứu, cấp cứu, cứu hộ, cứu nạn và điều trị giúp giảm tử vong, tàn tật và các tổn thất về sức khỏe của trẻ em

a) Nâng cấp cơ sở, trang thiết bị phục vụ sơ cứu, cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng, cứu hộ, cứu nạn bảo đảm an toàn tính mạng, giảm tử vong, khuyết tật và tổn thất về sức khỏe cho trẻ em do tai nạn, thương tích gây ra.

b) Củng cố, phát triển mạng lưới, nâng cao năng lực sơ cứu, cấp cứu trẻ em bị tai nạn, thương tích tại cộng đồng và chăm sóc, điều trị chấn thương cho nhân viên y tế tại các cơ sở y tế, đặc biệt là nhân viên y tế tuyến cơ sở.

9. Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm học tập, trao đổi kinh nghiệm phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; tăng cường xã hội hóa và vận động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế, tổ chức phi chính phủ tham gia vào công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, cá nhân và cộng đồng trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới các khu vực có nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt khu vực có nguy cơ gây đuối nước đối với trẻ em.

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu Chương trình. Triển khai bộ chỉ tiêu theo dõi, đánh giá thực hiện chương trình và thực hiện lồng ghép cơ sở dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em trong hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em. Ứng dụng cộng nghệ thông tin trong thống kê, thu thập số liệu về tai nạn, thương tích trẻ em; khảo sát, đánh giá về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em.

**V. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

1. Kinh phí bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các Sở, Ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Nguồn lực tài trợ, viện trợ, hỗ trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch; xây dựng và tăng cường thực hiện quy chế phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông đối với trẻ em. Điều phối công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và xã hội về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; nhân bản, cấp phát tài liệu tuyên truyền về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; triển khai tư vấn, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Nâng cao năng lực về kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và trẻ em.

c) Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với tình hình thực tế. Hướng dẫn triển khai xây dựng xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí cộng đồng an toàn và xây dựng ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện xây dựng ngôi nhà an toàn tại địa phương.

d) Chủ trì tham mưu UBND tỉnh theo dõi, đôn đôc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch ở các Sở, ban, ngành, địa phương; theo dõi thu thập số liệu về tình hình trẻ em bị tai nạn, thương tích; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh theo quy định.

**2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong trường học đặc biệt là phòng, chống tai nạn giao thông và tai nạn đuối nước; nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong nhà trường, chú trọng kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn giao thông và đuối nước.

c) Xây dựng và kiểm tra, đánh giá công nhận Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

d) Triển khai dạy bơi, phổ cập bơi an toàn, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho học sinh tại các trường tiểu học, trung học cơ sở.

**3. Sở Giao thông vận tải**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ, đường thủy cho trẻ em; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ của ngành giao thông vận tải về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; hướng dẫn tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phương tiện đưa đón trẻ em, học sinh đến trường.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ, đường thủy cho trẻ em trong trường học. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý các trường hợp vi phạm, trong đó đặc biệt chú ý đến việc đảm bảo an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường thủy; kiểm tra việc thực hiện cấp giấy phép và quy định an toàn tại các bến đò ngang, bến tàu trên địa bàn tỉnh.

**4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành, đoàn thể liên quan lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong công tác xây dựng gia đình văn hóa tại khu dân cư; tăng cường công tác quản lý, giám sát bể bơi và hoạt động dạy bơi cho trẻ em.

b) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức dạy bơi, phổ cập bơi an toàn cho trẻ em. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ văn hóa, thể thao và du lịch về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục, thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước ở trẻ em.

c) Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở dịch vụ và hoạt động luyện tập thể dục, thể thao, vui chơi giải trí, du lịch và quy định an toàn tại các khu du lịch, dịch vụ tắm biển, bể bơi, sông, hồ trên địa bàn tỉnh.

**5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đoàn thể liên quan triển khai lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong phòng, chống thiên tai, bão lũ; áp dụng các biện pháp phòng ngừa tai nạn đuối nước có thể xảy ra để đảm bảo an toàn cho trẻ em; hướng dẫn và quản lý bảo đảm quy định an toàn trong chăn nuôi, kiểm soát vật nuôi tại gia đình và cộng đồng để phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

**6. Sở Xây dựng**

Hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho trẻ em và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em tại các công trình xây dựng, chung cư, nhà cao tầng.

**7. Công an tỉnh**

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội; kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, phòng cháy, chữa cháy, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, pháo, đồ chơi nguy hiểm và các vi phạm khác về trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của nhân dân đối với công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại công an các địa phương. Thu thập số liệu về trẻ em bị tai nạn, thương tích trong lĩnh vực quản lý.

**8. Sở Y tế**

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện sơ cứu, cấp cứu, điều trị, vận chuyển cấp cứu, phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn, thương tích. Triển khai các hoạt động tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành y tế, đặc biệt là đội ngũ cộng tác viên y tế thôn bản về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và kỹ năng sơ cứu, cấp cứu trẻ em bị tai nạn, thương tích.

b) Triển khai lồng ghép công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong xây dựng cộng đồng an toàn của ngành y tế. Thu thập số liệu về tai nạn, thương tích trẻ em trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

**9. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện xây dựng chương trình, kế hoạch, dành thời lượng, chuyên mục, chuyên trang phù hợp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, vận động xã hội phổ biến, tuyên truyền kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

**10. Sở Tài chính**

Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành; theo dõi, kiểm tra việc quản lý sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

**11. Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam, Báo Quảng Nam**

Nâng cao chất lượng và bố trí tin, bài, chuyên đề, thời lượng, khung giờ phù hợp nhằm quảng bá, tuyên truyền về chính sách, pháp luật, mô hình về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống tại nạn đuối nước và giao thông cho trẻ em.

**12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Chữ Thập đỏ tỉnh và các tổ chức thành viên**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động tham gia triển khai thực hiện các hoạt động của kế hoạch; Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. Phát hiện các địa điểm có nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông, tai nạn đuối nước trẻ em đề nghị chính quyền các địa phương triển khai giải pháp đảm bảo an toàn cho trẻ em; đẩy mạnh triển khai phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và xây dựng gia đình theo 4 chuẩn mực “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

**13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đặc biệt chú trọng triển khai xây dựng môi trường an toàn, thực hiện các giải pháp kiểm soát, giảm thiểu tai nạn, thương tích trẻ em nhất là tai nạn giao thông và tai nạn đuối nước. Hướng dẫn giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, nhất là kỹ năng an toàn trong môi trường nước và bơi an toàn cho trẻ. Xây dựng, nhân rộng các mô hình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Bố trí ngân sách, nhân lực của địa phương và vận động nguồn lực từ các tổ chức trong và ngoài nước, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp, cá nhân để thực hiện Kế hoạch.

c) Tăng cường rà soát các khu vực thường xảy ra tai nạn, thương tích hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn thương tích, đặc biệt là các khu vực xảy ra tại nạn đuối nước để có biện pháp phòng ngừa, can thiệp kịp thời nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ; kịp thời báo cáo tình hình trẻ em tử vong do tai nạn, thương tích và trẻ em bị tai nạn, thương tích nghiêm trọng.

d) Tăng cường công tác phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Đưa nhiệm vụ triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo/Ban điều hành, Nhóm công tác liên ngành bảo vệ trẻ em các cấp.

đ) Kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện Kế hoạch; Thu thập thông tin, số liệu về tình hình trẻ em bị tai nạn, thương tích; theo dõi, đánh giá sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) về kết quả thực hiện Chương trình để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO**

1. Định kỳ 01 năm (trước ngày 15/11) hoặc đột xuất các Sở, Ban, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh *(qua Sở Lao động-Thương binh và Xã hội)*.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện của các Sở, ngành, địa phương về nội dung của Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2030; yêu cầu các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đạt kết quả./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Bộ LĐTBXH;  - TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Ủy ban MTTQ tỉnh;  - Các Sở, Ban, ngành, Hội đoàn thể tỉnh;  - UBND các huyện, thành phố;   * CPVP;   - Lưu: VT, KGVX | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Trần Anh Tuấn** |